Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

STEM ACCREDITED EDUCATIONAL PROGRAM

# THỜI KHÓA BIỂU HỌC SINH / Class schedule

## LỚP/ Class: 10A - ISP06

*Áp dụng từ ngày/Applied from: 01/12/2025*

*GVCN/Homeroom teacher:Lâm Thị Thanh Tuyền*

| BUỔI *Session* | TIẾT *Period* | THỜI GIAN *Time* | THỨ HAI *Mon* | THỨ BA *Tue* | THỨ TƯ *Wed* | THỨ NĂM *Thu* | THỨ SÁU *Fri* |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG *Morning* | | 06:45 - 07:15 | *Ăn sáng* | | | | |
| | | 07:20 - 07:35 | Chào cờ | Đọc sách | Đọc sách | Đọc sách | Đọc sách |
| | 1 | 07:40 - 08:20 | SHCN | Ngữ Văn | English | Toán | GDKT&PL |
| | 2 | 08:25 - 09:05 | Lịch sử | Địa lý | English | Tin học - CN-KT | Vật lý |
| | 3 | 09:10 - 09:50 | Toán | Tự học/Ôn tập | Ngữ Văn | Tin học - CN-KT | Vật lý |
| | | | *Nghỉ giải lao* | | | | |
| | 4 | 10:10 - 10:50 | English | Toán | GDKT&PL | GDTC | English |
| | 5 | 10:55 - 11:35 | English | Toán | GDKT&PL | GDTC | English |
| | | | *Ăn trưa - Nghỉ trưa* | | | | |
| CHIỀU *Afternoon* | 6 | 13:30 - 14:10 | English (Expat) | English (Expat) | Ngữ Văn | Lịch sử | Toán |
| | 7 | 14:15 - 14:55 | English (Expat) | English (Expat) | Ngữ Văn | Lịch sử | Toán |
| | | | *Ăn xế - Nghỉ giải lao* | | | | |
| | 8 | 15:15 - 15:55 | English (Expat) | English (Expat) | Đại sứ | Địa lý | GDĐP (STEAM PBL) |
| | 9 | 16:00 - 16:40 | Hướng nghiệp | Ngữ Văn | Đại sứ | Địa lý | GDĐP (STEAM PBL) |

***GTS:** Giá trị sống* ***Tin học - CNKT:** Công nghệ Kỹ thuật* ***GDCD/KNS:** Giáo dục công dân* ***GD KT&PL:** Giáo dục kinh tế và pháp luật* ***GDTC:** Giáo dục thể chất*

***SHCN:** Sinh hoạt chủ nhiệm* ***KHTN:** Khoa học tự nhiên* ***GDĐP (STEAM PBL) :** Giáo dục địa phương và dự án STEAM* ***HĐTN.HN:** Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp*